TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST - DS	*Thuận Châu, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2023/TLST-DS; ngày 26 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NGÂN HÀNG A; Địa chỉ: Tòa nhà T, 210 Trần Quang K, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T - chức vụ Tổng giám đốc. Người được ủy quyền: Ông Lê Minh T - chức vụ Giám đốc Chi nhánh Sơn La. Người được ủy quyền lại gồm: Ông Hoàng Trọng H, ông Bạc Cầm T; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng A - Chi nhánh Sơn La; Địa chỉ: Lô – 4 VimCom Sơn La, Tổ A, phường QTg, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; ông Trần Mạnh Đ - Chức vụ: Giám đốc PGD Thuận Châu; địa chỉ: thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T; cùng địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo uỷ quyền của ông Đỗ Đức T: Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T vay của Ngân hàng A số tiền 2.300.000.000 đồng (hai tỷ ba trăm triệu đồng), theo hợp đồng tín tình số HĐTD22320210064, ngày 28/5/2021. Bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số

0042/2021/HĐTC/PGDTHUANCHAU, ngày 28/5/2021 với Ngân hàng A bằng Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 064456; Số vào sổ cấp GCN: CH 00589 do UBND huyện Thuận Châu cấp ngày 30/6/2014 cho ông Đỗ Đức T, bà Nguyễn Thị H.

Bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T đã thanh toán được cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc là: 15.129.979 đồng (mười năm triệu một trăm hai mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng), số tiền nợ gốc còn lại là: 2.284.870.021 đồng (hai tỷ hai trăm tám mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn không trăm hai mươi mốt đồng).

Bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T nhất trí thanh toán cho Ngân hàng A tổng số tiền tạm tính đến ngày 11/9/2023 là 2.565.494.016 đồng (hai tỷ năm trăm sáu mươi năm triệu bốn trăm chín mươi bốn nghìn không trăm mười sáu đồng). Trong đó: Nợ gốc: 2.284.870.021 đồng (hai tỷ hai trăm tám mươi bốn triệu tám trăm bảy mươi nghìn không trăm hai mươi mốt đồng; nợ lãi: 94.073.477 đồng (chín mươi bốn triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm bảy mươi bảy đồng); phạt quá hạn: 186.550.518 đồng (một trăm tám mươi sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn năm trăm mười tám đồng). Phương thức thanh toán một lần, thời hạn thanh toán vào ngày 30/11/2023.

Kể từ ngày 12/9/2023 bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T phải tiếp tục chịu lãi suất đối với khoản nợ gốc, nợ lãi theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, tương ứng với thời gian chậm trả đến khi trả nợ xong khoản tiền gốc.

Sau khi bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T thanh toán nợ đầy đủ cho Ngân hàng A thì Ngân hàng có nghĩa vụ giải chấp tài sản thế chấp của bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T đã thế chấp tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T không thanh toán đầy đủ khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu hoặc cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của bên thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 064456; Số vào sổ cấp GCN: CH 00589 do UBND huyện Thuận Châu cấp ngày 30/6/2014 cho ông Đỗ Đức T, bà Nguyễn Thị H.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ thì bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng A đến khi hết nợ.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bị đơn bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.503.000 đồng (bốn triệu năm trăm linh ba nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng A số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ đã nộp là 4.503.000 đồng (bốn triệu năm trăm linh ba nghìn đồng).

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H, ông Đỗ Đức T là người cao tuổi nên Miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Trả lại cho Ngân hàng A số tiền 39.800.000 đồng (Ba mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0003417, ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Thị Hương